

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 04-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuấn Trung

2. Ông Nguyễn Minh Nhiễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Thi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 10/3/2022 đối với bị cáo: Thạch Hoàng P, sinh ngày 25/5/1994, tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã X, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch S và bà Kim Thị Th; Vợ tên Kiên Thị K; Có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Lư Văn D, sinh năm 1950 (Đã chết);

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1954;

Anh Lư Văn D1, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Cùng có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Thạch G, sinh năm 1971, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Chị Thạch Thị Sa M, sinh năm 1995, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Bà Kim Thị Th, sinh năm 1958, có mặt;

Ông Thạch S, sinh năm 1960, có mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 1993, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Ông Trương Văn L, sinh năm 1956, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1983, vắng mặt không có lý do;

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Kim Trường Mu N; Nơi công tác: Ban nhân dân ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 11/10/2021, bị cáo Thạch Hoàng P điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát, số khung ZF9912A00714, số máy HD1P53FMH*99011598* lưu hành trên Quốc lộ 60 theo hướng từ thành phố V đi huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo điều khiển xe trên phần đường bên phải theo hướng xe của mình, khi đến đoạn đường thuộc ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh thì bị cáo nhìn thấy ông Lư Văn D, sinh năm 1950, cư trú ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh đang dẫn xe đạp ở lề đường bên trái để qua đường, cách xe của bị cáo khoảng 30 mét, ngay lúc này bị cáo nghe thấy tiếng nói chuyện của những người đang lợp mái hiên ở phía bên trái nên bị cáo đã quay mặt sang trái nhìn về phía những người đang lợp mái hiên, đến khi bị cáo quay mặt lại nhìn về hướng đi thì đụng vào xe đạp do ông Lư Văn D đã dẫn xe đạp đi bộ qua đường từ phần đường bên trái qua phần đường bên phải theo hướng xe bị cáo p điều khiển. Hậu quả ông Lư Văn D bị thương nặng ở vùng đầu, bị cáo trực tiếp đưa ông D đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực T cho đến khi người thân của ông D đến, ông D được tiếp tục chuyển tuyến lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh để cấp cứu nhưng do chấn thương nặng không thể cứu chữa nên gia đình xin đưa về nhà và đến 17 giờ cùng ngày thì ông D tử vong tại nhà. Riêng bị cáo bị thương nhẹ.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, vị trí xảy ra tai nạn trên đường hai chiều được phân chia bởi vạch kẻ màu vàng đứt nét, mặt đường được trải nhựa, rộng 7.0 mét, không có hệ thống báo hiệu đường bộ, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Mép đường chuẩn được xác định là lề phải hướng từ huyện T đi thành phố Trà Vinh; Điểm mốc cố định được xác định là trụ điện ký hiệu số 388 nằm bên lề phải hướng từ huyện T đi thành phố Trà Vinh.

Căn cứ biên bản về việc xác định khu vực đụng: Tâm khu vực đụng cách mép đường chuẩn là 5.15 mét; Cách tâm bánh trước xe đạp là 1.65 mét; Cách đầu

cum vết cày của xe mô tô số máy HD1P53FMH*99011598* là 2.2 mét; Cách đầu nạn nhân Lư Văn D là 4.55 mét; Cách đầu của Thạch Hoàng P là 7.75 mét; Cách tâm bánh trước của xe mô tô số máy HD1P53FMH*99011598* là 9.15 mét; cách vạch kẻ đường giữa tim lộ là 02 mét; Cách trụ điện số 388 là 18.55 mét.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tử thi đối với ông Lư Văn D. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 544/KLGD, ngày 18/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Lư Văn D tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Theo Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã cho thấy lỗi của các bên trong vụ tai nạn giao thông như sau: Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Thạch Hoàng P trực tiếp điều khiển xe mô tô, không có biện pháp kiểm soát không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để nhường đường nên đã đụng vào xe đạp do ông Lư Văn D đang dẫn xe đạp đi bộ qua đường, dẫn đến ông D bị té ngã chấn thương và tử vong, đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và điểm b Khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Riêng ông Lư Văn D khi dẫn xe đạp đi bộ qua đường mặc dù đã có quan sát xe từ các hướng đi tới nhưng khi qua đường không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô do Thạch Hoàng P đang chạy tới, đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Như vậy, trong vụ tai nạn giao thông trên bị cáo Thạch Hoàng P là người có lỗi chính và bị hại là ông Lư Văn D cũng có một phần lỗi.

Tại Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *“...Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn”*

Tại điểm b Khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ quy định: *“không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông...”*

Tại Khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *“Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường”*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thạch Hoàng P: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thạch Hoàng P có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nuôi con còn nhỏ; Trong vụ án này thì bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là

những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe đạp hiệu Martin màu bạc của ông Lư Văn D; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Hoàng P và 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát, số khung ZF9912A00714, số máy HD1P53FMH*99011598*, dung tích xi lanh 117cm³. Xe mô tô này là của ông Thạch G, được con gái của ông Thạch G là chị Thạch Thị Sa M mua từ một người mua bán phế liệu (Không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh sau đó chị Sa M cho lại ông Thạch G, vào ngày 11/10/2021 ông G có thuê bị cáo P đến nhà để cắt cỏ cho bò ăn và bị cáo đã tự ý lấy xe để điều khiển và gây tai nạn, xe không có giấy tờ đăng ký xe, không có biển kiểm soát, Cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thông qua số máy và số khung, kết quả là không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm nên tiếp tục tạm giữ phương tiện này. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 xe đạp hiệu Martin màu bạc cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lư Văn D1 (Con ông D).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Thạch S và bà Kim Thị Th (Là cha và mẹ của bị cáo) đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 21.000.000 đồng, bị cáo P cũng đã tự nguyện sửa chữa xe đạp của ông D với số tiền 215.000 đồng nên người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Ông Thạch S, bà Kim Thị Th không yêu cầu bị cáo P hoàn trả lại số tiền mà ông bà đã đứng ra bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Ông Thạch G cũng không có yêu cầu gì đối với xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-HS, ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Thạch Hoàng P, về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Hoàng P thừa nhận: Nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh nêu về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, đồng thời cáo trạng truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng và bị cáo không có ý kiến trình bày bổ sung gì thêm nội dung so với bản cáo trạng mà bị cáo đã nhận cũng như không có khiếu nại gì về kết luận giám định, các quyết định khác, các hành vi của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch Hoàng P 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm

06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Thạch S và bà Kim Thị Th (Cha, mẹ của bị cáo) đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 21.000.000 đồng, bị cáo P cũng đã tự nguyện sửa chữa xe đạp của ông D với số tiền 215.000 đồng nên người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không xem xét; Ông G cũng không có yêu cầu gì đối với xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Hoàng P và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát, số khung ZF9912A00714, số máy HD1P53FMH*99011598*, dung tích xi lanh 117cm³.

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Thạch Hoàng P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lư Văn D là bà Huỳnh Thị C, anh Lư Văn D1 (Vợ, con ông D) đã nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả của gia đình bị cáo bằng 21.000.000 đồng, bị cáo có sửa xe cho ông D và bà C đã nhận lại được chiếc xe đạp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Về trách nhiệm hình sự bà C, anh D1 yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch S, bà Kim Thị Th (Cha, mẹ của bị cáo) đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại do bị cáo P tác động với số tiền 21.000.000 đồng, ông Thạch S và bà Kim Thị Th không yêu cầu bị cáo P hoàn trả lại số tiền mà ông bà đã bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch G cũng không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát, khi bị cáo điều khiển xe mô tô của ông và gây tai nạn, ông không biết. Ông yêu cầu xét xử vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Thạch Hoàng P không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Huỳnh Thị C, anh Lư Văn D1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch G, chị Thạch Thị Sa M; Người làm chứng anh Nguyễn Quốc Tr, ông Trương Văn L vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người làm chứng anh Nguyễn Minh T vắng mặt không lý do nhưng những người này đã có lời khai đầy đủ

trong hồ sơ nên Tòa án căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định.

Bị cáo Thạch Hoàng P; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Th, ông Thạch S nghe, nói và hiểu được Tiếng Việt nên đồng ý Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt người phiên dịch là ông Kim Trường Mu N.

[2] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Tiểu Cần, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-HS, ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần quyết định truy tố bị cáo Thạch Hoàng P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã thể hiện vào khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 11/10/2021, bị cáo Thạch Hoàng P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát lưu hành trên Quốc lộ 60 theo hướng từ thành phố Trà Vinh đi huyện T, tỉnh Trà Vinh, khi đến đoạn đường thuộc ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh do không chú ý quan sát nên đã đụng vào xe đạp do ông Lư Văn D đang dẫn xe đạp đi bộ qua đường, hậu quả làm ông Lư Văn D tử vong.

Hành vi của bị cáo P đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người bị hại ông Lư Văn D được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Hiện nay, Chính phủ và các cơ quan, ban ngành huyện Tiểu Cần đã có nhiều giải pháp đảm bảo an toàn giao thông nhằm kéo giảm tai nạn giao thông, nhưng tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn huyện còn diễn biến phức tạp mà hầu hết nguyên nhân tai nạn giao thông là do người tham gia giao thông thiếu ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại bằng 21.000.000 đồng; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình

độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nuôi con còn nhỏ, bị hại ông Lư Văn D cũng là người có lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo, mà tạo điều kiện cho bị cáo tham gia lao động giúp cho cuộc sống gia đình bị cáo, giúp cho tương lai của bị cáo sau này trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Huỳnh Thị C, anh Lư Văn D1 đã nhận được số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch S, bà Kim Thị Th không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 21.000.000 đồng đã khắc phục cho gia đình bị hại nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Thạch Hoàng P 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Hoàng P và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát, số khung ZF9912A00714, số máy HD1P53FMH*99011598*, dung tích xi lanh 117cm³.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Hoàng P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch Hoàng P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thạch Hoàng P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 04/5/2022).

Giao người bị kết án cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Huỳnh Thị C, anh Lư Văn D1 đã nhận được số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch S, bà Kim Thị Th không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 21.000.000 đồng đã khắc phục cho gia đình bị hại nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Thạch Hoàng P 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Hoàng P và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu MIKADO, không có biển kiểm soát, số khung ZF9912A00714, số máy HD1P53FMH*99011598*, dung tích xi lanh 117cm³.

Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản 31/3/2022 giữa Công an huyện Tiểu Cần và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Thạch Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại bà Huỳnh Thị C, anh Lư Văn D1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch G, chị Thạch Thị Sa M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H. Tiểu Cần;
- THADS H. Tiểu Cần;
- THAHS H. Tiểu Cần;
- Bị cáo; ĐDHPBH; NCQLNVLQ;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Trinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh TV;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- CA huyện Tiểu Cần;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Châm